

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Tiến Dũng.

Ông Ngô Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1978, tại: Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã NA, thị xã NL, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); con ông: Lò Văn H (đã chết) và bà Chu Thị D (đã chết); Vợ: Lò Thị L, sinh năm 1982, có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/7/2019, tạm giam ngày 02/7/2019 đến nay; Có mặt.

*) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đ, xã NA, thị xã NL, tỉnh Yên Bái; Có mặt.

*) Những người làm chứng:

- Nông Văn H1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Bản V, xã S, huyện V1, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

- Lò Văn V2, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn L1, xã P, huyện V1, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 01/7/2019, tại thôn N, xã NA, thị xã NL, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NL bắt quả tang Lò Văn C và Nông Văn H1 đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong hai túi áo ngực của C đang mặc trên người 03 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động, mặt trước có chữ "Xphone" màu tím than, loại máy bàn phím; thu giữ trong túi quần C đang mặc trên người 01 gói giấy, bên trong có chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng, loại màn hình cảm ứng và số tiền 5.620.000 đồng. Thu giữ trên tay của Nông Văn H1 đang cầm 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng; trong túi quần trước bên phải H1 đang mặc có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại màn hình cảm ứng. Thu giữ tại vị trí bắt quả tang 01 xe mô tô loại xe Win, nhãn hiệu Honda, màu xe xanh đen biển kiểm soát 21T1 - 7453; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu vàng biển kiểm soát 21K1 - 329.01.

Quá trình bắt quả tang cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra xung quanh phát hiện có 01 cống qua đường cách vị trí xe của C 19,70cm, kiểm tra trong cống thu giữ 01 mảnh nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 29 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng 3,5 x 3,5cm; 01 con dao có chuôi màu đen; 01 chùm chìa khóa. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của C thu giữ tại phòng ngủ số tiền 10.200.000 đồng để trong chiếc ba lô và thu dưới đệm trên giường ngủ số tiền 390.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cơ quan điều tra đã chứng minh được như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2019 bị cáo C đi xe mô tô đến ngã ba thôn N, xã NA, thị xã Nghĩa Lộ gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ khoảng 5 phân Heroine với giá 2.000.000 đồng. Sau đó mang lên cống thoát nước qua đường thuộc thôn N, xã NA, thị xã NL cất giấu. Từ ngày 28/6/2019 đến ngày 01/7/2019 bị cáo thường xuyên đến chỗ cất giấu Heroine, chia Heroine thành các gói nhỏ với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện khác để bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 28/6/2019 khi bị cáo đang ở khu vực cống thoát nước qua đường chỗ giấu Heroine thì nhận được điện thoại của Lò Văn V hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý và hẹn V lên cống thoát nước, bị cáo bán cho V 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng, V đã sử dụng hết. Khoảng 18 giờ ngày 30/6/2019 khi bị cáo đang ở khu vực chỗ giấu Heroine thì nhận được điện thoại của Nông Văn H1 hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý H1 đến chỗ hẹn, bị cáo bán cho H1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 01/7/2019 khi bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại của H1 hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý và hẹn H1 đến khu vực ngã tư An Sơn thuộc thôn Đều 1, xã NA, thị xã Nghĩa Lộ, bị cáo C bán cho H1 01 gói với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo lại nhận được điện thoại của H1 hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý và hẹn đến khu vực cống thoát nước qua đường, tại đây C bán cho H1 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 171/GĐMT ngày 10/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P1 kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ trên người của Lò Văn C có tổng khối lượng là 0,21gam, lấy 0,11 gam trích từ 0,21 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn H1 có khối lượng là 0,007 gam, gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Chất bột màu trắng thu giữ tại cống thoát qua đường gần nơi bắt giữ Lò Văn C và Nông Văn H1 có khối lượng là 1,21 gam, lấy 0,11 gam trích từ 1,21 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Chất bột màu trắng (trong gói nilon màu đen) thu giữ tại cống nước qua đường gần nơi bắt giữ Lò Văn C và Nông Văn H1 có khối lượng là 1,55 gam, lấy 0,12 gam trích từ 1,55 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 175/KLGD ngày 09/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 16.210.000 đồng thu giữ của Lò Văn C khi bắt quả tang và khám xét nơi ở gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT - VKS - NL ngày 07/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NL đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự thú, thành khẩn khai báo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 05 triệu đồng đến 06 triệu đồng. Về xử lý vật chứng và án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị L có ý kiến không biết chồng là bị cáo C sử dụng ma túy. Đã nhận lại số tiền cơ quan điều tra đã thu giữ nên không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa những người làm chứng Nông Văn H1, Lò Văn V vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, bị cáo công nhận đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C thừa nhận vì lợi nhuận nên ngày 27/6/2019 đã mua khoảng 5 phân Heroine với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại ngã ba thôn N, xã NA, thị xã NL. Sau đó mang lên công thoát nước qua đường thuộc thôn N, xã NA, thị xã NL cất giấu và chia nhỏ thành nhiều gói với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho nhiều đối tượng nghiện khác. Cụ thể: ngày 28/6/2019 bán cho Lò Văn V 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng; ngày 30/6/2019 bán cho Nông Văn H1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; ngày 01/7/2019 bán cho Nông Văn H1 hai lần mỗi lần 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Ngoài ra còn bán cho rất nhiều đối tượng nghiện khác nhưng bị cáo không nhớ tên, tuổi địa chỉ của họ. Tổng số Heroine thu giữ của bị cáo và số Heroine bán cho Nông Văn H1 là 2,977 gam Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Lò Văn C đã nhiều lần bán ma túy, do vậy bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã NL đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta có rất nhiều chủ trương, Chính sách để đấu tranh phòng, chống ma túy. Mặc dù bị cáo biết rõ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội; tự khai ra trước khi bị bắt đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn C chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, nhưng bị cáo không gương mẫu, sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

Tại phiên tòa bị cáo khai có nhà và đất ở trị giá khoảng 200.000.000 đồng, 03 xe máy, ti vi và một số đồ dùng phục vụ sinh hoạt thể hiện bị cáo là người có tài sản nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Từ những quy định của Bộ luật hình sự và nhận xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe giáo dục những người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án:

- 2,977 gam Heroine thu giữ của Lò Văn C đã trích 0,347 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại. Số còn lại 2,63 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật thuộc nhà nước cầm nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- 29 mảnh giấy gói; 08 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói, nilon gói và một con dao thu giữ tại cổng gần nơi bắt quả tang là vật bị cáo Lò Văn C sử dụng làm công cụ thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- 01 điện thoại di động, màu tím than, loại máy có bàn phím mặt trước có ghi chữ Xphone, máy cũ bị cáo dùng giao dịch bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy và số tiền 5.620.000 đồng thu giữ trong túi quần khi bắt quả tang, bị cáo C khai toàn bộ số tiền này là do bị cáo bán Heroine cho H1, V và những đối tượng nghiện khác. Nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

Về tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng; 01 chùm chìa khóa và số tiền 390.000 đồng thu giữ của bị cáo C. Cơ quan điều tra đã chứng minh đây là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21T1 - 7453 bị cáo sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy, nhưng đây là tài sản chung của vợ chồng, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm chị Lò Thị L vợ bị cáo không biết, nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

- Số tiền 10.200.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở bị cáo C, cơ quan điều tra xác định đây là tiền của vợ bị cáo là Lò Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đã trả lại cho chị L quản lý sử dụng là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21K1 - 329.01 và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng thu giữ của Nông Văn H1 khi bắt quả tang cùng với bị cáo C. Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh H1, việc anh H1 sử dụng chiếc xe và điện thoại di động làm công cụ, phương tiện để giao dịch mua ma túy với bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội và đã trả lại toàn bộ tài sản cho anh H1 là chưa phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho Nông Văn H1 nhưng kiến nghị với cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

Trong vụ án này, Lò Văn V và Nông Văn H1 là những người đã mua Heroine của bị cáo Lò Văn C để sử dụng. Hành vi của V và H1 không cấu thành tội phạm. Công an thị xã NL đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh đối với Nông Văn H1 là phù hợp với quy định pháp luật. Còn đối với Lò Văn V Công an thị xã NL đã bàn giao hồ sơ vi phạm cho Công an xã P, huyện Văn Chấn lập hồ sơ đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định pháp luật.

Theo lời khai của bị cáo Lò Văn C về nguồn gốc số Heroine bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi và địa chỉ tại khu vực ngã ba đường rẽ lên xã P1, huyện T thuộc thôn N, xã NA, thị xã NL. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã NL đã xác minh tại khu vực trên nhưng không có hộ gia đình người dân tộc Mông nào sinh sống và không có đối tượng nào có đặc điểm như mô tả của bị cáo, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Hình phạt Cnh: Xử phạt bị cáo Lò Văn C **07 (Bảy)** năm **06(Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/7/2019.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lò Văn C 5.000.000 đồng.

3. Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 2,63 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 29 mảnh giấy gói được niêm phong trong một phong bì thư do Công an thị xã NL phát hành và một con dao được niêm phong trong một phong bì thư do Công an thị xã NL phát hành; 08 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy giấy gói và nilon gói .

- Tịch thu bị cáo Lò Văn C: 01 điện thoại di động, màu tím than, loại máy có bàn phím mặt trước có ghi chữ Xphone, máy cũ và số tiền 5.620.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng; 01 chùm chìa khóa; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21T1 - 7453 và số tiền 390.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ lập ngày 11/11/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NL, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã NL, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án buộc bị cáo Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan Lò Thị L có quyền kháng cáo phần Bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TXNL;
- Công an TXNL;
- Trại tạm giam;
- Thi hành án hình sự;
- CCTHADS TXNL;
- UBND xã NA, TXNL;
- Bị cáo; Người CQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

